

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 125/2019/DS-ST

Ngày 27 – 8 – 2019

V/v tranh hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiên Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sỹ Hùng

Ông Lê Văn Vượng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thùy Nhiêu – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 188/2019/TLST-DS, ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 474/2019/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Kim L, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Số 51, đường số 13, khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn : Anh Trần Chí Th, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Số 122-124, Ngô Gia Tự, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Mỹ Tr; Anh Nguyễn Thanh Ph; Cùng nơi cư trú: Số 111/13, Nguyễn Thiện Năng, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Anh Trần Chí Th trình bày: Ngày 15/12/2018 chị Mai Kim L có cho chị Lê Thị Mỹ Tr vay số tiền 280.000.000đ, lãi thỏa thuận miệng là 2%/tháng và chị Tr đóng lãi được 02 tháng thì ngưng, đến nay chưa thanh toán vốn và lãi. Nay chị L yêu cầu chị Tr, anh Ph thanh toán số tiền vốn còn nợ là 280.000.000đ và khoản lãi phát sinh tạm tính từ ngày 16/02/2018 đến ngày 16/6/2019 với lãi suất theo quy định pháp luật là 1,66% = 18.592.000đ. Tổng cộng hai khoản vốn và lãi là 298.592.000đ.

Đối với chị Tr và anh Ph Tòa án có triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1]Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn Thanh Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản, được thể hiện tại biên nhận có chữ ký tên của chị Lê Thị Mỹ Tr. Xét thấy số tiền vốn mà đôi bên giao dịch với nhau là phù hợp nên không cần phải điều chỉnh. Tại phiên tòa anh Th là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu chị Tr và anh Ph trả số tiền vốn 280.000.000đ và khoản lãi phát sinh từ ngày 16/02/2019 đến nay (ngày 27/8/2019) theo lãi suất 1,66%/tháng, với số tiền lãi là 29.438.000đ, tổng cộng hai khoản là 309.438.000đ. Xét thấy việc nguyên đơn yêu cầu tính lãi là đúng theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Đối với việc nguyên đơn yêu cầu chị Tr và anh Ph cùng thanh toán khoản tiền trên, xét thấy quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ các đương sự đến để công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử, nhưng Chị Tr và anh Ph vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản gì thể hiện ý kiến về việc tranh chấp với nguyên đơn nên đã tự tước đi quyền, lợi ích hợp pháp của mình, do đó xét thấy việc chị Tr vay tiền là nhằm mục đích sử dụng chung trong gia đình và giữa chị Tr với anh Ph có mối quan hệ vợ chồng với nhau nên việc nguyên đơn yêu cầu chị Tr và anh Ph cùng thanh toán khoản nợ trên là có căn cứ nên chấp nhận.

[3]Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc chị Lê Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn Thanh Ph thanh toán cho chị Mai Kim L tổng số tiền vốn và lãi là 309.438.000đ.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ph và chị Tr không thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch anh Ph, chị Tr phải chịu 15.471.900đ (chưa nộp). Chị L không phải nộp, ngày 23/5/2019 đã dự nộp 7.460.000đ tại lai thu số 00155 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ph, chị Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ

